

Số: 15 /2020/QĐST-HNGĐ

Quỳ Hợp, ngày 11 tháng 02 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/ 2020/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trương Thị Ngọc Á**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Ngọc Ánh và anh Nguyễn Văn Dũng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trương Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- **Về con:** Chị Trương Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Văn D thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Thị Tuệ N, sinh ngày 02/01/2018 cho chị Trương Thị Ngọc Á trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn D cấp dưỡng nuôi con cùng chị Trương Thị Ngọc Á 1.000.000 (Một triệu) đồng/tháng, kể từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi(trưởng thành). Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị Trương Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Về án phí: Chị Trương Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Văn D thỏa thuận chị Trương Thị Ngọc Á chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được khấu trừ trong số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Trương Thị Ngọc Á đã nộp tiền tạm ứng án. Trả lại cho chị Trương Thị Ngọc Á số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án theo biên lai thu số 0002767 ngày 14/ 01/ 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Anh Nguyễn Văn D chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Kể từ thời điểm chị Trương Thị Ngọc Á có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, anh Nguyễn Văn D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh hợp;
- THA DS huyện Quỳnh hợp;
- UBND xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn

